

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 123/2018/HNGĐ-ST.

Ngày: 05-7-2018.

V/v tranh chấp “Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thu Yên.

2. Bà Phan Thị Đẹp.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Trúc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang.

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 281/2018/TLST-HN ngày 26 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐST-HN ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Vũ Hoàng U, sinh năm 1984 (có mặt).

Địa chỉ: số X đường HVNg, phường B, thành phố MT, tỉnh TG.

Tạm trú: X1 đường HV, phường G, thành phố MT, tỉnh TG.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: số X đường HVNg, phường B, thành phố MT, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn ly hôn, bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Vũ Hoàng U trình bày: Chị và anh V là vợ chồng theo giấy chứng nhận kết hôn số 008, quyển số 01/2010 do UBND phường B, Tp. Mỹ Tho Tiền Giang cấp ngày 20/01/2010. Từ năm 2011 đến nay vợ chồng không hợp nhau về lối sống, cuộc sống vợ chồng có nhiều xung đột, thường xuyên cự cãi, cuộc sống hôn nhân không đạt, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay. Do mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm gia đình không còn, gia đình và vợ chồng không hòa giải hàn gắn được nữa nên nay chị xin ly hôn với anh V.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Thanh V, sinh ngày 27/5/2010. Sau khi ly hôn chị yêu cầu anh V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con

chung, chị đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng đến khi con tròn 18 tuổi lao động được.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Thanh V được Tòa án triệu tập hợp lệ những vắng mặt trong tất cả các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải

Tại phiên tòa, chị U trình bày sau khi cưới nhau anh V thường hay nhậu nhẹt và dùng những lời lẽ thô tục chửi bới chị U vô cớ, không quan tâm chăm sóc cho vợ con. Chị đã cố gắng chịu đựng và khuyên nhủ nhưng anh V vẫn không thay đổi, chị bắt đầu sống ly thân với anh V từ năm 2011. Anh V nghiện ngập, đã có thời gian bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện. Đến năm 2016 sau khi cai nghiện chị nghĩ anh V sẽ thay đổi nên chị quay về sống với anh V được 03 tháng nhưng nhận thấy anh V không thay đổi. Sau đó chị tiếp tục sống ly thân với anh V cho đến nay. Nên nay chị yêu cầu được ly hôn với anh V vì đến nay tình cảm vợ chồng đã không còn, không còn khả năng hàn gắn.

Về con chung: tại đơn khởi kiện chị yêu cầu anh V nuôi con, chị cấp dưỡng 700.000 đồng/ tháng. Nay chị thay đổi yêu cầu chị yêu cầu nuôi cháu Nguyễn Hoàng Thanh V, sinh ngày 27/5/2010 không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, đối với bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng vẫn không có mặt, không có đơn xét xử vắng mặt hay có văn bản thể hiện ý kiến, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

Về việc giải quyết vụ án, hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị U, cho chị U được ly hôn với anh V. Về con chung: Giao con cho chị U trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ghi nhận chị không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung là không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Chị Nguyễn Vũ Hoàng U yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh V, căn cứ qui định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 36 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Anh Nguyễn Thanh V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định tại các Điều 174, Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh vẫn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V.

[2]. Về hôn nhân: chị U và anh V xác lập hôn nhân vào năm 2010 có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang vào ngày 20/01/2010 nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống sau khi cưới phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống đến nay tình cảm vợ chồng không còn. Chị U và anh V đã sống ly thân từ năm 2011, tuy có thời gian chị quay về sống chung anh V nhưng chỉ trong khoảng thời gian ngắn 03 tháng lại tiếp tục mâu thuẫn và sống ly thân cho đến nay. Tại phiên tòa, chị khẳng định không thể hàn gắn và mục đích hôn nhân không đạt được. Còn anh V vắng mặt suốt quá trình tố tụng tại Tòa án cũng không có văn bản thể hiện ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của vợ. Điều này chứng tỏ anh cũng không quan tâm đến việc hàn gắn với chị U.

[3]. Xét thấy, từ khi sống ly thân chị U và anh V cả 02 cũng đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả, chị U khẳng định không còn tình cảm với anh V. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị U, cho chị U được ly hôn với anh V

[4]. Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Thanh V, sinh ngày 27/5/2010. Tại phiên tòa chị U yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Cháu V tuy có văn bản thể hiện nguyện vọng được sống với cha nhưng xét thực tế từ khi con được sinh ra anh V không quan tâm chăm sóc, hiện tại cũng không nghề nghiệp không có khả năng nuôi con. Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao cháu Thanh V cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị U không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Về tài sản chung: Không có.

[6]. Về nợ chung: Không có.

[7]. Về án phí: Chị Nguyễn Vũ Hoàng U phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Vũ Hoàng U

1/ Về hôn nhân: chị Nguyễn Vũ Hoàng U được ly hôn với anh Nguyễn Thanh V.

2/ Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Thanh V, sinh ngày 27/5/2010 cho chị U trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, ghi nhận chị U không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung: Không có

4/ Về nợ chung: không có

5/ Về án phí: chị Nguyễn Vũ Hoàng U phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0012461 ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên chị đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, chị U có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Anh V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TPMT;
- UBND phường 2, Tp. Mỹ Tho.
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Tiên